

Số: /KH-UBND

Sơn La, ngày tháng năm 2026

## KẾ HOẠCH

### **Triển khai Đề án tăng cường dạy và học ngoại ngữ giai đoạn 2025-2035, định hướng đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Sơn La**

Căn cứ Nghị quyết số 281/NQ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 2732/QĐ-TTg ngày 16/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tăng cường dạy học và học ngoại ngữ giai đoạn 2025 - 2035, định hướng đến năm 2045; Quyết định số 2371/QĐ-TTg ngày 27/10/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đưa tiếng Anh thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học giai đoạn 2025 - 2035, tầm nhìn đến năm 2045”;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Kế hoạch số 14-KH/TU ngày 14/11/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 1056/QĐ-UBND ngày 29/4/2026 của UBND tỉnh về phê duyệt Đề án “Đưa tiếng Anh thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học giai đoạn 2025-2035, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Sơn La”;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 174/TTr-SGDĐT ngày 22/5/2026, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai Đề án tăng cường dạy và học ngoại ngữ giai đoạn 2025-2035, định hướng đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Sơn La (*sau đây gọi tắt là Kế hoạch*) như sau:

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

Quán triệt chủ trương của Đảng và Nhà nước việc dạy và học ngoại ngữ, dạy và học bằng ngoại ngữ ở tất cả các cấp học trên địa bàn tỉnh, coi đây là nhiệm vụ trọng tâm để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực chất lượng cao cho tỉnh Sơn La.

Nâng cao năng lực cạnh tranh cho nguồn nhân lực địa phương thông qua việc hướng tới học sinh, sinh viên tốt nghiệp tại Sơn La có khả năng sử dụng ngoại ngữ thành thạo trong giao tiếp, học tập ở trình độ cao hơn và làm việc trong môi trường hội nhập.

Xây dựng môi trường ngôn ngữ đa dạng bao gồm tiếng Anh, ngôn ngữ các nước láng giềng và các ngoại ngữ khác (*Trung, Nhật, Hàn, Pháp, Đức...*), đáp ứng nhu cầu thực tế của người học và đặc thù địa phương. Đưa năng lực sử dụng ngoại ngữ khác cùng với năng lực tiếng Anh thành lợi thế cạnh tranh của nguồn nhân lực và ưu tiên ngôn ngữ các nước láng giềng tại xã biên giới.

Ứng dụng công nghệ tiên tiến và trí tuệ nhân tạo (*AI*) để người học tại các vùng khó khăn, biên giới của tỉnh có thể tiếp cận ngoại ngữ mọi lúc, mọi nơi, thu hẹp khoảng cách chất lượng giáo dục giữa các vùng miền nhằm đảm bảo công bằng trong tiếp cận giáo dục.

## **2. Yêu cầu**

Việc triển khai phải quyết liệt và đồng bộ trong toàn bộ hệ thống giáo dục trên địa bàn tỉnh, từ giáo dục mầm non đến giáo dục thường xuyên và nghề nghiệp.

Thay đổi mạnh mẽ cách dạy, cách học và đặc biệt là kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực thực tế; đẩy mạnh dạy tích hợp ngoại ngữ trong các môn học khác.

Ưu tiên nguồn lực (*bố trí giáo viên, cơ sở vật chất và các chế độ chính sách*) cho các xã khu vực biên giới, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn của tỉnh Sơn La.

Gắn kết chặt chẽ Nhà trường - Gia đình - Xã hội nhằm tạo lập môi trường sử dụng ngoại ngữ không chỉ trong lớp học mà còn lan tỏa ra gia đình và cộng đồng thông qua các phong trào học tập suốt đời.

Thực hiện nguyên tắc “06 rõ” trong mọi bước triển khai (*rõ người, rõ việc, rõ thẩm quyền, rõ trách nhiệm, rõ thời gian và rõ sản phẩm*).

Huy động tổng lực nguồn lực ngân sách nhà nước, đẩy mạnh xã hội hóa, hợp tác quốc tế để tăng cường quy mô trường lớp và nâng cao chất lượng giảng dạy.

## **II. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu chung**

Nâng cao năng lực sử dụng ngoại ngữ toàn diện: Đảm bảo người học tại Sơn La có khả năng sử dụng ngoại ngữ để học tập, giao tiếp, tiếp cận tri thức, văn hóa và khoa học công nghệ toàn cầu; góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của nguồn nhân lực trên thị trường trong nước và quốc tế.

Xây dựng thế hệ trẻ Sơn La có năng lực ngoại ngữ tốt, đáp ứng yêu cầu đổi mới và phát triển bền vững trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

## 2. Mục tiêu cụ thể

a) Giai đoạn 2025 - 2030: Trong giai đoạn này, tỉnh tập trung vào việc chuẩn hóa đội ngũ, đầu tư hạ tầng, đảm bảo việc dạy học tiếng Anh theo chương trình giáo dục phổ thông và thí điểm các chương trình ngoại ngữ mới:

### \* Về quy mô và loại hình ngôn ngữ

- Nâng tỷ lệ trẻ mầm non làm quen với tiếng Anh từ 25,1% lên trên 40%. Triển khai thí điểm hoạt động lựa chọn cho trẻ mầm non làm quen với các ngoại ngữ khác (*tiếng Trung Quốc, tiếng Nhật Bản, tiếng Hàn Quốc...*) nếu đảm bảo đủ điều kiện.

- Duy trì 100% học sinh từ lớp 3 đến lớp 12 học tiếng Anh theo Chương trình GDPT 2018; thí điểm các chương trình làm quen với các ngoại ngữ khác cho học sinh lớp 1, lớp 2 tại các cơ sở đủ điều kiện.

- Tăng cường chuẩn bị các điều kiện để bước đầu triển khai dạy tiếng Lào tại các trường học thuộc xã khu vực biên giới (*có danh sách, lộ trình thực hiện tại Phụ lục I kèm theo*).

- Triển khai dạy môn học tự chọn Ngoại ngữ 2 tại một số cơ sở giáo dục ở vùng thuận lợi, trường dân lập, trường thực hành (*có danh sách, lộ trình thực hiện tại Phụ lục II kèm theo*).

### \* Về đội ngũ:

- Tuyển dụng và bổ sung ít nhất 328 biên chế giáo viên tiếng Anh còn thiếu (*đặc biệt là 229 biên chế của cấp tiểu học*).

- Phấn đấu ít nhất 80% giáo viên tiếng Anh đạt chuẩn năng lực ngôn ngữ theo quy định (*bậc 4 cho TH/THCS, bậc 5 cho THPT*).

- Bồi dưỡng năng lực ngoại ngữ tối thiểu đạt bậc 3 cho tối thiểu 20% giáo viên dạy các môn Toán, Tin, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Công nghệ... để dạy học tích hợp.

### \* Về cơ sở vật chất

Xây dựng và trang bị mới ít nhất 200 phòng học ngoại ngữ chuyên dụng; 100% các điểm trường chính có kết nối Internet chất lượng cao phục vụ học liệu số về ngoại ngữ.

b) Giai đoạn 2030 - 2035: Giai đoạn này hướng tới việc sử dụng ngoại ngữ như một công cụ để tiếp cận chuyên môn và công nghệ:

### \* Về chất lượng và môi trường sử dụng

- Tiếp tục tăng cường triển khai chương trình dạy ngoại ngữ, dạy tích hợp ngoại ngữ và nội dung, các môn học và ngành, nghề bằng ngoại ngữ trong các cơ

sở giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên và giáo dục nghề nghiệp trong đó có tiếng Trung Quốc, tiếng Nhật Bản, tiếng Hàn Quốc... đáp ứng nhu cầu của người học và điều kiện phát triển của tỉnh.

- Thực hiện dạy tiếng Lào tại 100% các trường phổ thông ở xã biên giới có đủ điều kiện triển khai.

- Tiếp tục triển khai dạy học môn Ngoại ngữ 2.

- \* ) Về cơ sở vật chất: Bảo đảm các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông có đủ phòng học ngoại ngữ theo quy định.

- \* ) Về đội ngũ giáo viên

- Nâng tỷ lệ giáo viên tiếng Anh đạt chuẩn năng lực ngoại ngữ lên 100%.

- 50% giáo viên các môn Toán, Tin, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Công nghệ... tại các trường chuyên, trường trọng điểm có khả năng giảng dạy chuyên môn bằng tiếng Anh.

- Đảm bảo định mức lao động và chế độ đãi ngộ ổn định để thu hút giáo viên ngoại ngữ công tác lâu dài tại vùng khó khăn.

c) Giai đoạn 2035 - 2045: Giai đoạn định hướng theo tầm nhìn dài hạn của Đề án trung ương.

- Tăng cường triển khai chương trình dạy các ngoại ngữ, dạy tích hợp ngoại ngữ và nội dung, các môn học và ngành nghề bằng ngoại ngữ trong toàn hệ thống giáo dục quốc dân của tỉnh.

- Đặc biệt chú trọng các ngôn ngữ: Trung Quốc, Lào, Nhật Bản, Hàn Quốc... để đáp ứng nhu cầu nhân lực vùng biên giới và hội nhập quốc tế của tỉnh.

- Tiếp tục triển khai dạy và học các ngoại ngữ khác (*Nga, Pháp, Đức...*) nhằm hướng tới tính đa dạng và bền vững.

- Hoàn thiện môi trường học tập và sử dụng ngoại ngữ hiện đại, dựa trên nền tảng trí tuệ nhân tạo toàn diện.

### **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

#### **1. Xây dựng chính sách, quy định liên quan đến dạy và học ngoại ngữ, dạy và học bằng ngoại ngữ**

Tham mưu với HĐND về chính sách đãi ngộ, hỗ trợ đặc biệt để thu hút sinh viên sư phạm ngoại ngữ và giáo viên về công tác tại các xã biên giới, vùng đặc biệt khó khăn.

Xây dựng quy định về điều chỉnh, cắt giảm thủ tục hành chính nhằm tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp, tổ chức đầu tư vào dạy học ngoại ngữ trên địa bàn tỉnh.

Tham mưu ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai Đề án đảm bảo tính hệ thống và phù hợp với thực tiễn của tỉnh.

Nghiên cứu cơ chế cho người nước ngoài tham gia giảng dạy tại các cơ sở giáo dục công lập và các trung tâm ngoại ngữ trên địa bàn.

## **2. Phát triển đội ngũ giáo viên, giảng viên dạy ngoại ngữ, dạy học bằng ngoại ngữ bảo đảm đủ về số lượng, đồng bộ về chất lượng**

Tuyển dụng giáo viên dạy ngoại ngữ, gồm cả giáo viên người nước ngoài để triển khai dạy ngoại ngữ, dạy và học bằng ngoại ngữ theo các cấp học và trình độ đào tạo đảm bảo phù hợp với quy định hiện hành; ưu tiên, quan tâm phát triển đội ngũ giáo viên dạy ngoại ngữ tại các xã khu vực biên giới. Ưu tiên tuyển dụng giáo viên tiếng Anh cho cấp tiểu học.

Tổ chức bồi dưỡng thường xuyên để 100% giáo viên đạt chuẩn theo mục tiêu của Đề án. Chú trọng bồi dưỡng phương pháp dạy học phân hóa, cá nhân hóa và ứng dụng AI cho giáo viên ngoại ngữ. Ưu tiên bồi dưỡng đội ngũ giáo viên ở các xã khu vực biên giới, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn.

Tập huấn năng lực tiếng Anh và kỹ năng sư phạm cho giáo viên dạy các môn Toán, Tin, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Công nghệ... để có thể dạy tích hợp hoặc dạy chuyên môn bằng tiếng Anh.

## **3. Đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá để nâng cao chất lượng, hiệu quả trong dạy và học ngoại ngữ**

\*) Đổi mới phương pháp và kỹ thuật dạy học:

Nghiên cứu và áp dụng phương pháp dạy học phân hóa, cá nhân hóa, lấy người học làm trung tâm. Chú trọng phát triển đồng đều các kỹ năng, đặc biệt là kỹ năng nghe và nói tạo nền tảng vững chắc cho học sinh.

Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng công nghệ kỹ thuật tiên tiến và AI trong dạy và học ngoại ngữ, dạy học bằng ngoại ngữ và dạy học tích hợp ngoại ngữ vào nội dung các môn học. Đặc biệt ưu tiên thí điểm tại các trường chuyên, trường trọng điểm của tỉnh trước khi nhân rộng.

Đối với các vùng khó khăn và các xã biên giới, cần áp dụng các hình thức dạy học linh hoạt, dạy học phân hóa, kết hợp trực tiếp và trực tuyến (*mô hình học tập mở*) để đảm bảo học sinh vẫn được tiếp cận với giáo viên có chất lượng và học liệu số chuẩn hóa.

\*) **Đổi mới kiểm tra, đánh giá:**

Đa dạng hóa hình thức đánh giá: Chú trọng các phương pháp đánh giá trong quá trình dạy học để hỗ trợ kịp thời cho người học.

Nghiên cứu và triển khai hệ thống định dạng bài đánh giá định kỳ, bài thi năng lực cuối cấp bám sát quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

Thực hiện triển khai việc kiểm tra, đánh giá bằng ngoại ngữ đối với các môn học, chuyên ngành được dạy bằng ngoại ngữ hoặc dạy học tích hợp ngoại ngữ và nội dung.

Phối hợp với các tổ chức khảo thí uy tín để khảo sát, đánh giá năng lực ngoại ngữ đầu ra cho học sinh có nhu cầu, đặc biệt là các học sinh học chương trình tiếng Anh theo CT GDPT 2018 tại các trường chất lượng cao.

#### **4. Phát triển chương trình, học liệu và tài liệu giảng dạy**

Triển khai chương trình tiếng Lào tại các xã vùng biên giới; thí điểm tiếng Trung, Nhật, Hàn... cho cấp mầm non và các cấp học khác tại nơi đủ điều kiện.

Triển khai chương trình dạy tích hợp ngoại ngữ trong các môn Toán, Tin, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Công nghệ... tại trường chuyên và trường vùng thuận lợi theo lộ trình trong Quyết định số 1056/QĐ-UBND ngày 29/4/2026 của UBND tỉnh về phê duyệt Đề án “Đưa tiếng Anh thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học giai đoạn 2025-2035, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Sơn La”.

Phát triển hệ thống học liệu trực tuyến mở có ứng dụng AI, giúp học sinh vùng sâu vùng xa tiếp cận công bằng với giáo dục chất lượng cao. Chú trọng nghiên cứu tích hợp tính năng chuyển ngữ hoặc hỗ trợ học tiếng Anh qua tiếng mẹ đẻ (*tiếng Thái, tiếng Mông...*) trong các ứng dụng AI để học sinh dễ tiếp cận hơn ở giai đoạn đầu.

#### **5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ tiên tiến, trí tuệ nhân tạo trong dạy học ngoại ngữ, tăng cường cơ sở vật chất, điều kiện dạy và học ngoại ngữ, dạy và học bằng ngoại ngữ**

Tập trung xóa bỏ các điểm “trắng” Internet tại hơn 260 điểm trường chưa có kết nối, đảm bảo 100% các điểm trường chính và các điểm trường lẻ có quy mô lớn đều có hạ tầng mạng ổn định. Nâng cấp băng thông và hệ thống đường truyền tại các cơ sở giáo dục để phục vụ hiệu quả mô hình “dạy học trực tuyến kết hợp trực tiếp”, đặc biệt là giải pháp cho các vùng thiếu giáo viên cục bộ.

Xây dựng lộ trình đầu tư bổ sung ít nhất 200 phòng học tiếng Anh chuyên dụng, ưu tiên cho các trường có quy mô học sinh lớn nhưng chưa có phòng Lab hoặc thiết bị đã lạc hậu.

Mua sắm bổ sung thiết bị dạy học tối thiểu cho các cấp học, đặc biệt là cấp tiểu học và trung học cơ sở để đáp ứng yêu cầu Chương trình GDPT 2018.

Trang bị hạ tầng công nghệ thông tin đủ tiêu chuẩn để vận hành các phần mềm ứng dụng AI trong luyện phát âm, tương tác ngôn ngữ và cá nhân hóa lộ trình học tập.

Triển khai hệ thống học liệu trực tuyến mở quốc gia, tạo sự bình đẳng trong tiếp cận ngoại ngữ chất lượng cao cho học sinh vùng sâu, vùng xa, biên giới.

## **6. Đẩy mạnh hợp tác quốc tế và xã hội hóa**

Tiếp tục duy trì và mở rộng hiệu quả các dự án như: Chương trình trao đổi giáo viên Fulbright và các tổ chức giáo dục uy tín khác, hướng tới không chỉ ở vùng thuận lợi mà có chương trình tình nguyện viên tại các trường nội trú biên giới.

Thúc đẩy ký kết và thực hiện thực chất các thỏa thuận hợp tác giáo dục với các tỉnh Hòa Phăn, Luông Pha Băng của nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào để triển khai hiệu quả việc dạy và học tiếng Lào.

Khuyến khích và hướng dẫn các cơ sở giáo dục đủ điều kiện triển khai dạy học ngoại ngữ theo cơ chế tự chủ, chủ động liên kết với các trung tâm ngoại ngữ trên địa bàn để tổ chức dạy tiếng Anh tăng cường và mời giáo viên nước ngoài giảng dạy theo hình thức tự nguyện.

Tạo điều kiện thuận lợi về thủ tục hành chính để thu hút các nhà đầu tư, tổ chức quốc tế mở trường, lớp ngoại ngữ chất lượng cao tại các khu vực trung tâm.

## **7. Đẩy mạnh công tác truyền thông, xây dựng môi trường dạy và học, sử dụng ngoại ngữ, dạy và học bằng ngoại ngữ**

Đa dạng hóa hình thức truyền thông qua mạng xã hội, Cổng thông tin điện tử và loa phát thanh cơ sở nhằm chuyển biến tư duy từ “học để thi” sang “học để sử dụng” và học tập suốt đời.

Phát động phong trào “Giáo viên và học sinh cùng học ngoại ngữ”; phong trào tự học tiếng Anh cho giáo viên tiếng Anh và giáo viên bộ môn khác (*theo tuần hoặc tháng*), duy trì và nâng cao chất lượng các câu lạc bộ, hoạt động ngày hội tiếng Anh, các hội thi hùng biện tiếng Anh từ cấp trường đến tỉnh.

Xây dựng mô hình cơ sở giáo dục điển hình về dạy học ngoại ngữ (*như Trường THPT Chuyên, các trường vùng thuận lợi*) làm trung tâm chia sẻ kinh nghiệm cho các đơn vị lân cận.

Phát huy vai trò của các trung tâm học tập cộng đồng trong việc tổ chức các lớp ngoại ngữ ngắn hạn cho lao động địa phương, phục vụ phát triển du lịch và giao thương biên giới.

## **8. Nâng cao hiệu quả chỉ đạo, quản lý, tăng cường công tác kiểm tra và giám sát, đánh giá việc thực hiện Đề án**

Đẩy mạnh ứng dụng phần mềm quản lý, công nghệ thông tin và AI trong việc theo dõi tiến độ, kiểm tra và giám sát việc thực hiện Đề án tại các cấp học trên toàn tỉnh.

Thành lập Ban chỉ đạo cấp tỉnh để thực hiện kiểm tra, giám sát thường xuyên, định kỳ hoặc đột xuất.

Tổ chức sơ kết, tổng kết hàng năm để đánh giá các chỉ số đạt được (*như số giáo viên đạt chuẩn, số phòng học được trang bị*), từ đó kịp thời điều chỉnh kế hoạch kinh phí và giải pháp cho phù hợp với thực tiễn địa phương.

## **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện gồm: Ngân sách nhà nước, nguồn đầu tư, tài trợ từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân, cộng đồng và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật, cụ thể:

1. Nguồn ngân sách nhà nước (*chi thường xuyên và chi đầu tư*) thực hiện theo quy định phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành, bảo đảm đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

2. Tăng cường nguồn vốn lồng ghép từ các đề án, chương trình mục tiêu quốc gia và nguồn xã hội hóa từ doanh nghiệp, cộng đồng.

3. Các nguồn vốn ưu tiên bố trí ngân sách để hỗ trợ người học tại xã biên giới và vùng dân tộc thiểu số.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Giáo dục và Đào tạo**

Chủ trì tổ chức triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án tăng cường dạy và học ngoại ngữ giai đoạn 2025-2035, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh.

Phối hợp với các sở, ngành, cơ quan liên quan và các địa phương chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện Kế hoạch, bảo đảm nguyên tắc 06 rõ.

Tham mưu UBND tỉnh, HĐND tỉnh ban hành văn bản quy phạm pháp luật và văn bản chỉ đạo để triển khai hiệu quả Đề án; đồng thời tổ chức triển khai các quy định, hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo về các quy định, nhiệm vụ liên quan đến Đề án.

Rà soát, đánh giá thực trạng đội ngũ giáo viên, giảng viên ngoại ngữ trên địa bàn tỉnh; tham mưu cơ chế, chính sách về tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, đãi ngộ và thu hút nhân tài đối với giáo viên ngoại ngữ, giáo viên dạy học bằng ngoại ngữ.

Tổ chức giám sát, kiểm tra, đánh giá, tổng hợp kết quả thực hiện trên địa bàn tỉnh; phối hợp với các sở, ngành liên quan và UBND các xã, phường trong quá trình thực hiện; định kỳ sơ kết, tổng kết và báo cáo UBND tỉnh, Bộ Giáo dục và Đào tạo.

## **2. Sở Tài chính**

Căn cứ khả năng cân đối của ngân sách địa phương, tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí để thực hiện Đề án theo giai đoạn và hằng năm, bảo đảm theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật liên quan.

## **3. Sở Nội vụ**

Tham mưu cho UBND tỉnh giao, quản lý biên chế; hướng dẫn, chỉ đạo phê duyệt vị trí việc làm đối với các đơn vị sự nghiệp công lập lĩnh vực giáo dục và đào tạo đặc biệt giáo viên ngoại ngữ, giáo viên dạy học bằng ngoại ngữ.

## **4. Sở Ngoại vụ**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và địa phương liên quan tăng cường hợp tác quốc tế trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo; hỗ trợ kết nối, huy động các nguồn lực, chương trình, dự án, tổ chức quốc tế phục vụ việc tăng cường dạy và học ngoại ngữ, triển khai dạy học tiếng Lào.

## **5. Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh**

Phối hợp đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị, học sinh, phụ huynh và Nhân dân về ý nghĩa, tầm quan trọng của dạy và học ngoại ngữ, tạo sự đồng thuận trong triển khai thực hiện; khuyến khích sự tham gia, đồng hành của cộng đồng, doanh nghiệp và các tổ chức xã hội.

Phối hợp với ngành Giáo dục triển khai các nhiệm vụ của Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ được giao; hỗ trợ, tạo điều kiện về chuyên đổi số, hạ tầng công nghệ... để các cơ sở giáo dục tổ chức hoạt động dạy học ngoại ngữ, dạy học bằng ngoại ngữ và các hoạt động ngoại khóa, giao lưu, trải nghiệm bằng ngoại ngữ.

Chủ động phối hợp, chia sẻ thông tin, kinh nghiệm; huy động nguồn lực và đề xuất giải pháp góp phần thực hiện hiệu quả mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp dạy học ngoại ngữ trên địa bàn tỉnh.

## **6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh**

Chỉ đạo Hội khuyến học tỉnh, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tổ chức triển khai thực hiện Đề án trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao và theo quy định pháp luật hiện hành.

### **7. Công an tỉnh Sơn La**

Phối hợp rà soát, thẩm định tiêu chuẩn chính trị đối với các cá nhân, tổ chức nước ngoài (*nếu có*) tham gia hỗ trợ giảng dạy hoặc tài trợ học liệu các ngoại ngữ trên địa bàn tỉnh.

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức các buổi giao lưu, nói chuyện chuyên đề bằng tiếng Lào cho học sinh tại các trường phổ thông biên giới.

Đảm bảo an ninh, an toàn cho các hoạt động giao lưu văn hóa, các hội thi tiếng Lào cấp vùng giữa học sinh Sơn La và các tỉnh Bắc Lào.

Phối hợp với nhà trường quản lý học sinh trong mô hình “Lớp học xuyên biên giới” hoặc các chương trình trao đổi trực tuyến để phòng ngừa các nguy cơ trên không gian mạng.

### **8. UBND các xã, phường**

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án đến cán bộ, công chức, viên chức, phụ huynh, học sinh và Nhân dân trên địa bàn nhằm nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận trong dạy học ngoại ngữ.

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, các cơ quan liên quan triển khai thực hiện hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch; khuyến khích xã hội hóa trong đầu tư dạy học ngoại ngữ trên địa bàn.

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai rà soát cơ sở vật chất, thiết bị dạy học để xây dựng, mua sắm thiết bị phòng học ngoại ngữ đáp ứng nhu cầu giảng dạy và học tập của giáo viên, học sinh. Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các sở, ban, ngành liên quan rà soát, sắp xếp mạng lưới trường, lớp; rà soát, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học tại các trường phổ thông nội trú liên cấp.

Chỉ đạo các cơ sở giáo dục trên địa bàn triển khai hiệu quả các hoạt động dạy học ngoại ngữ, huy động nguồn lực địa phương, tạo điều kiện hỗ trợ các cơ sở giáo dục tổ chức câu lạc bộ, hoạt động ngoại khóa, giao lưu văn hóa, văn nghệ bằng ngoại ngữ..., góp phần nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ.

Theo dõi, giám sát, tổng hợp, đánh giá tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch theo từng giai đoạn; nhân rộng, tôn vinh tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến, mô hình hay, cách làm sáng tạo trong dạy học ngoại ngữ; định kỳ hàng năm trước ngày 15/12 hoặc đột xuất khi có yêu cầu gửi báo cáo về Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án tăng cường dạy và học ngoại ngữ giai đoạn 2025 - 2035, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Sơn La./.

***Nơi nhận:***

- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các sở: Giáo dục và Đào tạo; Nội vụ; Tài chính; Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Dân tộc và Tôn giáo; Khoa học và Công nghệ;
- Báo và Phát thanh, truyền hình Sơn La;
- UBND các xã, phường;
- Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KGVX, Đại.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Hà Trung Chiến**

**Phụ lục I****DANH SÁCH, LỘ TRÌNH, PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI DẠY TIẾNG LÀO  
TẠI CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC THUỘC CÁC XÃ VÙNG BIÊN GIỚI (GIAI ĐOẠN 2025-2030)***(Kèm theo Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh)*

<b>TT</b>	<b>Lộ trình triển khai</b>	<b>Đối tượng áp dụng</b>	<b>Nhiệm vụ trọng tâm</b>	<b>Đơn vị chủ trì/ Phối hợp</b>	<b>Chỉ số đầu ra dự kiến</b>
1	Năm học 2026-2027	49 cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn các xã khu vực biên giới giáp với Lào	<ol style="list-style-type: none"> <li>Tăng cường tham mưu để chuẩn bị đầy đủ các điều kiện cơ sở vật chất, tài liệu, học liệu để phục vụ dạy học ngoại ngữ.</li> <li>Cử giáo viên đào tạo Văn bằng 2 tiếng Lào, bồi dưỡng chứng chỉ tiếng Lào cho giáo viên Việt Nam, bồi dưỡng chứng chỉ sư phạm cho cử nhân người Lào tại Trường Đại học Tây Bắc</li> </ol>	<p>Chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo.</p> <p>Phối hợp: Sở Tài chính, Đại học Tây Bắc, UBND các xã biên giới.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 100% trường có đủ phòng học bộ môn và học liệu tiếng Lào cơ bản.</li> <li>- Tổ chức bồi dưỡng, đào tạo giáo viên dạy tiếng Lào</li> </ul>
2	Năm học 2027-2028	Mỗi xã khu vực biên giới lựa chọn tối thiểu 01 trường có cấp THCS để triển khai dạy tiếng Lào	<ol style="list-style-type: none"> <li>Tiếp tục cử giáo viên đào tạo Văn bằng 2 tiếng Lào, bồi dưỡng chứng chỉ tiếng Lào cho giáo viên Việt Nam, bồi dưỡng chứng chỉ sư phạm cho cử nhân người Lào</li> <li>Thí điểm giảng dạy tiếng Lào như môn học tự chọn (Ngoại ngữ 2) tại các trường có đủ điều kiện.</li> <li>Tổ chức hội thảo chia sẻ kinh nghiệm giảng dạy và biên soạn tài liệu hỗ trợ phù hợp với văn hóa địa phương.</li> </ol>	<p>Chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo.</p> <p>Phối hợp: Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh (hỗ trợ môi trường giao tiếp).</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 13 trường nội trú biên giới triển khai giảng dạy thí điểm (chiếm 30%)</li> <li>- 100% GV tham gia giảng dạy được bồi dưỡng.</li> </ul>
3	Năm học 2028-2029	Mở rộng quy mô đến tất cả trường có đủ	<ol style="list-style-type: none"> <li>Triển khai dạy học đại trà tại các đơn</li> </ol>	Chủ trì: Sở Giáo dục	- Trên 60% số trường phổ thông vùng

TT	Lộ trình triển khai	Đối tượng áp dụng	Nhiệm vụ trọng tâm	Đơn vị chủ trì/ Phối hợp	Chỉ số đầu ra dự kiến
		điều kiện tại 49 trường phổ thông biên giới.	<p>vi đủ điều kiện về đội ngũ.</p> <p>2. Phát động phong trào học tiếng Lào, tổ chức các hoạt động ngoại khóa, giao lưu văn hóa giữa học sinh Sơn La và các tỉnh Bắc Lào.</p>	<p>và Đào tạo.</p> <p>Phối hợp: Sở Ngoại vụ, UBND các xã, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh.</p>	<p>biên giới tổ chức dạy học ổn định.</p> <p>- Tổ chức ít nhất 01 cuộc giao lưu văn hóa Việt - Lào cấp vùng.</p>
4	Năm học 2029-2030	Toàn bộ cơ sở giáo dục phổ thông tại 13 xã biên giới.	<p>1. Đánh giá, tổng kết giai đoạn triển khai dạy học tiếng Lào.</p> <p>2. Xây dựng thư viện số học liệu tiếng Lào dùng chung cho toàn tỉnh.</p>	<p>Chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo.</p> <p>Phối hợp: Các Sở, ngành liên quan; UBND 13 xã biên giới.</p>	<p>- 100% các trường tại 13 xã biên giới duy trì hiệu quả việc dạy học tiếng Lào.</p> <p>- 80% học sinh tham gia đạt chuẩn đầu ra theo khung năng lực quy định.</p>

**Phụ lục II****LỘ TRÌNH VÀ CHỈ TIÊU TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN GIAI ĐOẠN 2025-2030***(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày / /2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh)*

<b>TT</b>	<b>Lộ trình triển khai</b>	<b>Đối tượng áp dụng</b>	<b>Nhiệm vụ trọng tâm</b>	<b>Chỉ số đầu ra dự kiến</b>
1	Năm học 2026-2027	Tất cả các cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh	Tăng cường tham mưu để chuẩn bị đầy đủ các điều kiện cơ sở vật chất, tài liệu, học liệu, đội ngũ để phục vụ dạy học ngoại ngữ. Rà soát, chuẩn bị các điều kiện để tổ chức dạy học môn tự chọn ngoại ngữ 2	100% trường có đủ phòng học bộ môn và học liệu ngoại ngữ.  Tuyển dụng được ít nhất 50% chỉ tiêu giáo viên tiếng Anh còn thiếu (ngoại ngữ 1) để ổn định nền tảng dạy học.
		Trường THPT Chuyên Sơn La	- Mở lớp chuyên tiếng Trung Quốc - Tổ chức dạy học môn tự chọn ngoại ngữ 2 cho một số lớp chuyên	Mở được 01 lớp chuyên tiếng Trung Quốc
		Các trường có cấp tiểu học tại thuộc các xã/phường trung tâm: Tô Hiệu, Mai Sơn, Mộc Sơn, Vân Sơn, Sông Mã, Phù Yên, Thuận Châu, Mường La, Quỳnh Nhai, Sốp Cộp, Vân Hồ, Bắc Yên.	Tham mưu để tuyển dụng đủ số giáo viên tiếng Anh còn thiếu hoặc hợp đồng với giáo viên tiếng Anh tại các trung tâm	Đảm bảo việc dạy môn tiếng Anh (Ngoại ngữ 1) cho lớp 3,4,5
		Các trường mầm non trọng điểm thuộc các xã/phường trung tâm: Tô Hiệu, Mai Sơn, Mộc Sơn, Vân Sơn, Sông Mã, Phù Yên, Thuận Châu, Mường La, Quỳnh Nhai, Sốp Cộp, Vân Hồ, Bắc Yên.	Triển khai hoạt động cho trẻ mầm non làm quen với tiếng Anh	Tỷ lệ trẻ mầm non làm quen tiếng Anh đạt 30-35%.
2	Năm học 2027-2028	- Các trường THPT: Tô Hiệu, Chiềng Sinh, Mộc Ly, Thảo Nguyên, Mai Sơn, Yên Châu; Bắc Yên, Phù Yên; Sông Mã;	1. Tăng cường tham mưu để chuẩn bị đầy đủ các điều kiện cơ sở vật chất, tài liệu, học liệu, đội ngũ để phục vụ dạy	- Ít nhất 80% giáo viên tiếng Anh tại các trường chuẩn đạt chuẩn năng lực ngôn ngữ bậc 4/5.  - 30% trường THPT và THCS trung tâm triển khai

TT	Lộ trình triển khai	Đối tượng áp dụng	Nhiệm vụ trọng tâm	Chỉ số đầu ra dự kiến
		PTDT Nội trú tỉnh, Vân Hồ, Mường La, Quỳnh Nhai, Thuận Châu, Sốp Cộp. - Các trường THCS có chất lượng giáo dục cao thuộc các xã/phường: Tô Hiệu, Mai Sơn, Mộc Sơn, Vân Sơn, Phù Yên	học ngoại ngữ.  2. Tổ chức dạy học môn tự chọn Ngoại ngữ 2	dạy Ngoại ngữ 2.
		Các trường mầm non đạt chuẩn quốc gia	Triển khai hoạt động cho trẻ mầm non làm quen với tiếng Anh hoặc các ngoại ngữ khác ( <i>nếu có nguồn GV</i> )	Tỷ lệ trẻ mầm non làm quen tiếng Anh và ngoại ngữ khác đạt 35-40%.
3	Năm học 2028-2029	Các trường vùng sâu, vùng xa; vùng đặc biệt khó khăn (vùng III); các trường chưa đủ điều kiện chuẩn quốc gia.	1. Triển khai học liệu số và dạy học trực tuyến để hỗ trợ các vùng chưa đủ giáo viên đứng lớp NN2 trực tiếp. 2. Bồi dưỡng năng lực ngoại ngữ bậc 3 (B2) cho 20% giáo viên Toán, Khoa học để chuẩn bị dạy tích hợp STEM. 3. Đảm bảo chế độ đãi ngộ để thu hút giáo viên về vùng khó. 4. Triển khai mô hình “Lớp học xuyên biên giới” ( <i>dạy học trực tuyến kết hợp học liệu số</i> ) để đưa Ngoại ngữ 2 đến vùng khó khăn.	- 100% điểm trường chính có Internet phục vụ học liệu số.  - Duy trì tỷ lệ học sinh lớp 3-12 học ngoại ngữ đạt 100%.
4	Năm học 2029-2030	Toàn bộ các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh.	- Tổng kết giai đoạn 1, đánh giá hiệu quả dạy thí điểm NN2. - Hoàn thiện hệ thống thư viện số và học liệu dùng chung toàn tỉnh. - Chuẩn bị lộ trình đưa tiếng Lào vào 100% trường phổ thông xã biên giới cho giai đoạn sau.	- Hoàn thành mục tiêu nâng tỷ lệ trẻ MN làm quen ngoại ngữ lên trên 40%.  - Đạt chỉ tiêu 80% giáo viên toàn tỉnh đạt chuẩn năng lực ngôn ngữ theo quy định.